

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 09- 4- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Thuận.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà Huỳnh Thị Thúy Nga.

Ông Nguyễn Đức Bình.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Ngọc Nghĩa- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Công Quảng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành C, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn ĐT, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định số 26/QĐ-TA ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 tháng. Chấp hành xong ngày 15/02/2020.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận- Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 21/12/2020, Công an thị trấn ĐT cử cán bộ đến nhà Nguyễn Thành C, sinh năm 1997 trú tại khu phố 10 thị trấn ĐT, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận là đối tượng thuộc diện quản lý theo dõi, giáo dục sau khi cai nghiện để xác minh. Khi lực lượng Công an thị trấn ĐT yêu cầu Nguyễn Thành C về trụ sở làm việc thì Nguyễn Thành C có thái độ chống đối và bỏ chạy, thấy có biểu hiện nghi vấn lực lượng Công an thị trấn ĐT đã tiến hành khống chế Nguyễn Thành C và kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác bên phải C đang mặc trên người có 01 bao thuốc lá hiệu BASTO màu đỏ bên trong bao thuốc lá có 02 bịch ni lon hàn kín chứa chất màu trắng. Qua làm việc Nguyễn Thành C khai nhận 02 bịch ni lon trên là ma túy đá, C mua về để sử dụng. Công an thị trấn ĐT lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ trên người Nguyễn Thành C: 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 bao thuốc lá hiệu BASTO màu đỏ và 02 bịch ni lon được hàn kín, có chứa chất màu trắng (trong đó: 01 bịch có kích thước 03cm x 6,5cm và 01 bịch có kích thước 1,2cm x 2,5cm).

Tại kết luận giám định số 1406/LKGD-PC09, ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,3450 gam là Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành C đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/12/2020, Nguyễn Thành C điều khiển xe gắn máy đến xã E, huyện T, tỉnh Bình Thuận mua 02 bịch ma túy đá giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) của một người tên P (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với mục đích mua về để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Nguyễn Thành C có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung truy tố trong Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Thành C từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thành C: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

[1.1] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Ngày 20/12/2020, Nguyễn Thành C điều khiển xe gắn máy đến xã E, huyện T, tỉnh Bình Thuận mua 1,3450 gam Methamphetamine của một người tên P (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với mục đích mua về để sử dụng.

[1.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với xã hội, nhưng do ham muốn cá nhân nên đã cố ý tàng trữ trái phép 1,3450 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[1.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Tại Quyết định số 26/QĐ-TA ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành C thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 15/02/2020.

[2] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định nên không xem xét phạt tiền.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy Nguyễn Thành C khai nhận là mua của một người tên P nhà ở xã E, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã tiến hành xác minh. Tuy nhiên, không xác định được người có tên P như C đã khai nhận nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 1,2854 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1406 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận, là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu BASTO màu đỏ do không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc áo khoác màu xanh rêu là tài sản của Nguyễn Thành C không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho Nguyễn Thành C là phù hợp.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo:** Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (21/12/2020).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,2854 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1406 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên

và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu BASTO màu đỏ.

Trả lại cho Nguyễn Thành C 01 (một) chiếc áo khoác màu xanh rêu.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/4/2021) để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành** theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Thuận**